

Bản án số: 33/2026/HS-PT

Ngày 20 - 01 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành;

Các Thẩm phán: Bà Đinh Thị Kiều Lương;

Ông Nguyễn Xuân Quang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Bà Tống Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 587/2025/TLPT-HS ngày 11 tháng 12 năm 2025; do có kháng cáo của bị cáo Thiều Minh L, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 278/2025/HS-ST ngày 31-10-2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai;

- Bị cáo có kháng cáo: Thiều Minh L, sinh năm 2000 tại Đồng Nai; Căn cước công dân số: 07520002147X; nơi đăng ký thường trú: Ấp B, xã B, huyện V, tỉnh Đồng Nai (nay là phường T, tỉnh Đồng Nai); giới tính: Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thiều Minh H và bà Nguyễn Thúy H1; có vợ tên Diệp Thùy Kim K và có 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt quả tang ngày 20-01-2025, chuyển tạm giam đến nay tại Trại Tạm giam số 1 - Công an tỉnh Đ; có mặt tại phiên tòa.

- Ngoài ra, vụ án còn có bị cáo Nguyễn Thanh Q, không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính:

Thiều Minh L và Nguyễn Thanh Q là những người sử dụng trái phép chất ma túy. Để có tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng, L đã nảy sinh ý định mua ma túy về bán lại kiếm lời. Ngày 18/01/2025, L sử dụng tài khoản facebook “Along HongKong” liên hệ với đối tượng Thanh (chưa rõ nhân thân, lai lịch) có tài khoản facebook “Chi Thanh” hỏi mua 01 gói ma túy với giá 1.800.000 đồng nhưng L xin thiếu lại số tiền trên thì T đồng ý và hẹn giao ma túy tại khu vực bãi rác thuộc phường T, thành phố B, rồi L thuê xe ôm đến điểm hẹn gặp T để nhận ma túy. Sau đó, L đem gói ma túy vừa mua đến nhà của Q và rủ Q cùng phân chia ma túy và giới thiệu người mua ma túy cho L để bán kiếm lời, L sẽ cho tiền và ma túy để sử dụng thì Q đồng ý. Do sợ bị phát hiện nên Q nói L đi sang nhà của anh Trần Huỳnh T1 ở cạnh nhà của Q để phân chia gói ma túy L vừa mua, Q đi tìm bịch nylon và cùng L phân thành 14 bịch ma túy nhỏ để bán và sử dụng. Từ ngày 18/01/2025 đến ngày 20/01/2025, tại nhà của anh T1, L và Q đã 03 lần tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho nhau và tại nhà của Q, L và Q đã 03 lần bán trái phép chất ma túy, cụ thể như sau:

Hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của Thiều Minh L và Nguyễn Thanh Q:

Lần thứ nhất: Vào tối ngày 18/01/2025, sau khi phân chia ma túy xong, L lấy 01 nỏ thủy tinh, 01 chai nhựa loại thuốc nhỏ mắt và 01 ống hút chế tạo thành bộ dụng cụ sử dụng ma túy. L lấy 01 bịch ma túy đổ vào nỏ thủy tinh rồi dùng bật lửa đốt nóng nỏ thủy tinh cho ma túy hóa hơi để L và Q thay nhau cùng sử dụng. Sử dụng được một lúc thì cả hai thấy chai thuốc nhỏ mắt dung tích ít khó hút ma túy nên Q đi kiếm 01 chai nhựa đưa cho L để thay chai nhựa loại thuốc nhỏ mắt và cả hai tiếp tục sử dụng hết số ma túy trong nỏ thì nghỉ. L cất bộ D sử dụng ma túy và số ma túy đã phân chia vào sau tủ đặt trước hiên nhà của anh T1, rồi cả hai cùng đi về nhà Q ngủ.

Lần thứ hai: Khoảng 09 giờ ngày 19/01/2025, sau khi L và Q ngủ dậy thì cả hai đi sang nhà của anh T1 để sử dụng ma túy. L lấy 01 bịch ma túy đổ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy, dùng bật lửa đốt nóng nỏ thủy tinh cho ma túy hóa hơi để L và Q thay nhau cùng sử dụng. Sử dụng hết ma túy trong nỏ thủy tinh, cả hai về nhà Q chơi.

Lần thứ ba: Khoảng 12 giờ ngày 20/01/2025, L và Q đi sang nhà của anh T1 để sử dụng ma túy. L lấy 01 bịch ma túy đổ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy,

dùng bật lửa đốt nóng nỏ thủy tinh cho ma túy hóa hơi để L và Q thay nhau cùng sử dụng. Sử dụng khoảng 30 phút thì hết ma túy trong nỏ thủy tinh, L tháo bộ dụng cụ ra và cất nỏ thủy tinh vào hộp đựng mắt kính để trong túi xách của L.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Thiều Minh L và Nguyễn Thanh Q:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 20 giờ ngày 19/01/2025, L và Q đang ở nhà Q thì Phạm Hoàng S, sinh năm 2002, trú tại tổ A, ấp D, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai gọi qua ứng dụng Facebook cho L hỏi mua ma túy giá 200.000 đồng nhưng trả trước 100.000 đồng, L đồng ý và hẹn S giao ma túy tại nhà của Q. Sau đó, S đến nhà Q, L bán cho S 01 gói ma túy và S trả trước cho L số tiền 100.000 đồng và hẹn số tiền còn lại trả sau.

Lần thứ hai: Khoảng 15 giờ ngày 20/01/2025, L và Q đang ở nhà Q, người thanh niên có tên G (chưa rõ nhân thân lai lịch) đến hỏi mua 01 bịch ma túy với giá 190.000 đồng thì Q đồng ý và hẹn giao ma túy tại khu vực G. Sau khi nhận tiền của G, Q nói L bán cho G 01 bịch ma túy thì L đồng ý và đưa cho Q 01 gói ma túy, Q đưa cho L số tiền 190.000 đồng. Q cầm gói ma túy L đưa đi đến điểm hẹn giao cho G.

Lần thứ ba: Khoảng 15 giờ 15 phút ngày 20/01/2025, khi L đang ở nhà Q, Phạm Hoàng S đến gặp L, L bán cho S 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng.

Khoảng 17 giờ 45 phút cùng ngày 20/01/2025, Công an xã T kiểm tra căn nhà của anh Tâm địa C trên phát hiện bắt quả tang L và Q có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và mua bán trái phép chất ma túy, thu giữ tang vật, Công an xã T lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V thụ lý giải quyết. Tại Cơ quan điều tra Thiều Minh L và Nguyễn Thanh Q đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

2. Kết luận giám định:

Tại Kết luận giám định số: 169/KL-KTHS ngày 24/01/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ, kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 1,3143gam, loại Methamphetamine.

- Mẫu chất màu trắng (ký hiệu M2) bám dính trong 01 nỏ thủy tinh được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Mẫu dạng vệt, không xác định khối lượng.

Kết quả xét nghiệm: Ngày 20-01-2025, Thiều Minh L, Nguyễn Thanh Q dương tính với chất ma túy.

3. Quyết định của cấp sơ thẩm:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 278/2025/HS-ST ngày 31-10-2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai, đã quyết định như sau:

- Tuyên bố các bị cáo Thiệu Minh L và Nguyễn Thanh Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; theo quy định tại các Điều 251 và 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt Thiệu Minh L 16 năm 06 tháng tù, Nguyễn Thanh Q 17 năm tù.

- Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo.

4. *Kháng cáo:* Bị cáo Thiệu Minh L kháng cáo, đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

5. Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm:

Kiểm sát viên đã đánh giá, phát biểu quan điểm xử lý vụ án; xác định cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Thiệu Minh L phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo điểm a khoản 2 Điều 255 và điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người và đúng tội. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ mới, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo; do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tội danh:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Thiệu Minh L đã thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Cùng với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, đủ cơ sở xác định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo điểm a khoản 2 Điều 255 và điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Về kháng cáo:

2.1. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

2.2. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tại cấp sơ thẩm: Bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tại cấp phúc thẩm: Gia đình bị cáo cung cấp tài liệu, thể hiện bị cáo có ông nội tên Thiều Văn M, được tặng thưởng Huy chương Kháng chiến hạng Nhất. Áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

2.3. Về hình phạt và biện pháp ngăn chặn:

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá toàn diện vụ án và quyết định hình phạt là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo có tình tiết giảm nhẹ mới nêu trên, nên chấp nhận kháng cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tiếp tục tạm giam bị cáo theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử, để đảm bảo thi hành án.

[3] Về lý lịch bị cáo:

Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo có 01 tiền sự; tuy nhiên, hồ sơ vụ án không có tài liệu nào thể hiện vấn đề này (lý lịch bị can, trích lục tiền án, tiền sự, ...); do đó, điều chỉnh lại lý lịch bị cáo cho phù hợp.

[4] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Không chấp nhận quan điểm của Kiểm sát viên.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1, 2 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Thiều Minh L;

Sửa về hình phạt do khách quan, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 278/2025/HS-ST ngày 31-10-2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai.

1. Tội danh và hình phạt:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 255 và điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 55; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015

(sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Thiều Minh L 08 (tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và 08 (tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 16 (mười sáu) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày 20-01-2025.

2. Về biện pháp ngăn chặn:

Căn cứ khoản 3 Điều 347 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tiếp tục tạm giam bị cáo Thiều Minh L theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử, để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Bị cáo Thiều Minh L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Trại Tạm giam số 1;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Tòa án nhân dân khu vực 1;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Đồng Nai (PC04);
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Ủy ban nhân dân và Công an phường Tân Triều, tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án và Văn phòng ⁽¹⁵⁾.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký và đóng dấu

Nguyễn Văn Thành